

## THÔNG BÁO

### **Kết luận Kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn của nhà giáo đợt 1 Năm học 2024 - 2025**

Theo Báo cáo số 96/BC-KTGS ngày 12/12/2024 về kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn của 14 nhà giáo năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La thông báo tới toàn thể CBGV và các đơn vị liên quan trong trường về kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn nhà giáo đợt 1, năm học 2024 - 2025, cụ thể:

#### **I. Đánh giá chung**

##### **1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống**

- Căn cứ vào Biên bản làm việc giữa Tổ Kiểm tra, giám sát với lãnh đạo các đơn vị có giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn nhà giáo đợt 1 năm học 2024 - 2025, các giảng viên đều có lập trường tư tưởng, chính trị vững vàng; chấp hành tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, qui chế, qui định, kỷ luật lao động của Nhà trường và đơn vị. Các giảng viên đều có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống giản dị, được đồng nghiệp, học sinh sinh viên và nhân dân tin yêu.

- Các giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát đã có nhận thức đúng về mục đích, yêu cầu, nội dung của hoạt động kiểm tra, giám sát; chuẩn bị chu đáo về tâm thế, kiến thức và các điều kiện cần thiết cho hoạt động chuyên môn của bản thân.

##### **2. Kết quả công tác được giao**

- Phần lớn giảng viên thực hiện đúng chương trình đào tạo, nội dung, kế hoạch dạy học, qui chế chuyên môn, qui chế kiểm tra, thi, đánh giá, xếp loại học lực đối với học sinh - sinh viên.

- 100% giảng viên có Hồ sơ chuyên môn, phần lớn các hồ sơ trình bày đúng yêu cầu về cấu trúc và hình thức.

- Trong quá trình thực hiện các giờ giảng, một số giảng viên đã linh hoạt vận dụng các phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của HSSV; sử dụng thành thạo và hiệu quả các phương tiện dạy học hiện đại, phù hợp với đặc trưng của bộ môn, phù hợp với nội dung bài dạy, mang lại thành công cho tiết học.

- Các khoa, phòng, trung tâm đã tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho giảng viên trong quá trình diễn ra hoạt động kiểm tra, giám sát.

## **II. Kết quả cụ thể.**

### **1. Về hồ sơ thực hiện chuyên môn, nhiệm vụ của nhà giáo:**

#### **\* Kế hoạch cá nhân:**

##### **- Ưu điểm:**

+ 100% giảng viên có Kế hoạch cá nhân (KHCCN) theo quy định.  
+ Một số KHCCN có nội dung cụ thể, rõ ràng, dự kiến kết quả phù hợp như KH cá nhân của GV Nông Thị Thanh Khoa Nông Lâm, GV Lò Thị Hải Khoa Nghệ thuật,...

##### **- Nhược điểm:**

+ Một số ít KHCCN, mục 1.2. Căn cứ vào quy chế đã hết hiệu lực (Quyết định số 890/QĐ-CĐSL ngày 30/11/2020 đã được thay thế bằng Quyết định số 710/QĐ-CĐSL ngày 15/8/2024) như KHCCN của GV Lương Đăng Hiếu Khoa Nghệ thuật.

+ Nội dung kế hoạch: Dự kiến sản phẩm giảng dạy chưa phù hợp, sản phẩm không khớp với công việc như KHCCN của GV Nguyễn Thị Hồng Hạnh Khoa GDMN - GDPT; Một số dự kiến kết quả sản phẩm không định lượng được như KHCCN của GV Mai Thị Hà Khoa GDMN - GDPT,...

+ KHCCN chưa mô tả hết công việc được thực hiện trong năm như KHCCN của GV Đặng Phương Hà Phòng TCHC (thiếu mô tả nội dung công việc tại phòng), GV Chu Diệu Huyền Trung tâm TSVL (thiếu mô tả nội dung công việc tại trung tâm).

#### **\* Kế hoạch bài học**

##### **- Ưu điểm:**

+ Hầu hết các Kế hoạch bài học (KHBBH) đã xác định mục tiêu về kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm tương đối phù hợp với nội dung bài học.

+ Một số KHBBH đảm bảo về hình thức và nội dung theo yêu cầu như KHBBH của GV Mai Thị Hà, GV Nguyễn Thị Hồng Hạnh, GV Nguyễn Thị Huyền - K.MNPT, GV Nông Thị Thanh Khoa Nông Lâm, GV Nguyễn Thị Bích Thủy Khoa KTCN.

##### **- Nhược điểm:**

+ Một số ít KHBBH có nội dung từ phần I. Mục tiêu đến phần V. Tiến trình bài học không đúng mẫu theo Quy chế chuyên môn (Ban hành kèm theo Quyết định số 710/QĐ-CĐSL ngày 15/8/2024) như KHBBH của GV Lương Đăng Hiếu Khoa Nghệ thuật.

+ Một số ít KHBH xác định mục tiêu về kiến thức còn sử dụng từ không định lượng được như nắm, hiểu như KHBH của GV Nguyễn Thạc Nhân Khoa Cơ bản, GV Lò Thị Việt Hà Khoa Luật - Nội vụ.

+ Tại thời điểm kiểm tra, KHBH của GV Nguyễn Thạc Nhân Khoa Cơ bản có số tiết lý thuyết, thực hành không đúng theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTĐ ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng (tổng số tiết không đổi):

T T	Chương/bài	Thông tư			Giáo án		
		LT	TH	Ktra	LT	TH	Ktra
1	Bài mở đầu	1			0	1	
2	Chương I: Giáo dục thể chất chung						
3	Bài 1: Thể dục cơ bản	1	5			8	
4	Bài 2: Điền kinh	1	7		0	10	
5	Kiểm tra giáo dục thể chất chung			1			0

+ Một số KHBH của GV Vũ Văn Chính Khoa VHDL có số tiết lý thuyết, kiểm tra không đúng theo phân phối chương trình tại Quyết định số 400/QĐ-CĐSL ngày 7 tháng 7 năm 2023, các học phần Pháp luật du lịch và khách sạn, Giao tiếp trong kinh doanh, Tổng quan du lịch và khách sạn, Marketing du lịch (tổng số tiết không đổi).

+ Một số ít KHBH hoạt động của giảng viên và học sinh còn sơ sài như KHBH của GV Lò Thị Thu Hoa Khoa Luật - Nội vụ,...

+ Một số ít KHBH hoạt động hướng dẫn tự học còn sơ sài như KHBH của GV Chu Diệu Huyền Trung tâm TSVL,...

**\* Số tay giảng viên:**

**- Ưu điểm:**

+ 100% giảng viên có đủ số tay giảng viên (STGV) theo quy định.

+ STGV có nội dung đảm bảo theo quy định như STGV của GV Nông Thị Thanh Khoa Nông Lâm.

**- Nhược điểm:**

+ Một số ít STGV chưa cập nhật theo dõi chuyên cần của HSSV, chưa cập nhật đủ kết quả học tập của HSSV như STGV của GV Lương Hồng Lâm Khoa Luật - Nội vụ,...

+ Một số STGV thiếu thông tin bộ máy quản lý lớp (Mục 5) như STGV của GV Nguyễn Thị Bích Thủy Khoa KTCN,...

+ Mục 6. Số tiết lý thuyết, thực hành thực hiện giảng dạy không đúng theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTĐ ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội như STGV của GV Nguyễn Thạch Nhân Khoa Cơ bản.

+ Một số tuần trong các STGV của GV Vũ Văn Chính Khoa VHDL có số tiết lý thuyết, kiểm tra không đúng theo phân phối chương trình tại Quyết định số 400/QĐ-CĐSL ngày 7 tháng 7 năm 2023 (Pháp luật du lịch và khách sạn, Giao tiếp trong kinh doanh, Tổng quan du lịch và khách sạn, Marketing du lịch).

**\* Sổ dự giờ sinh hoạt chuyên môn.**

- **Ưu điểm:** 100% các giảng viên đều có sổ dự giờ sinh hoạt chuyên môn. Đa số các sổ dự giờ sinh hoạt chuyên môn đảm bảo đầy đủ, rõ ràng nội dung các tiết dự giờ cũng như nhận xét, rút kinh nghiệm, đầy đủ nội dung các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- **Nhược điểm:** Một số ít Sổ dự giờ sinh hoạt chuyên môn có nội dung sinh hoạt chuyên môn không đúng theo quy định (GV sử dụng biên bản họp Bộ môn) như sổ của GV Lò Thị Hải Khoa Nghệ thuật; thiếu xác nhận của Bộ môn như sổ của GV Nguyễn Thị Huyền Khoa GDMN - GDPT.

**\* Tổ chức rèn kỹ năng nghề nghiệp, cập nhật công nghệ mới, sử dụng thiết bị mô phỏng, thiết bị thực tế ảo hoặc phần mềm mô phỏng vào giảng dạy**

100% các giảng viên có đủ hồ sơ Tổ chức rèn kỹ năng nghề nghiệp, cập nhật công nghệ mới, sử dụng thiết bị mô phỏng, thiết bị thực tế ảo hoặc phần mềm mô phỏng vào giảng dạy. Các hồ sơ đều đảm bảo về hình thức và nội dung theo quy định.

**\* Hồ sơ chủ nhiệm**

- **Ưu điểm:**

+ 100% các giảng viên có hồ sơ theo quy định.

+ Một số ít hồ sơ đảm bảo về hình thức và nội dung theo yêu cầu như Hồ sơ chủ nhiệm của GV Nông Thị Thanh Khoa Nông Lâm.

- **Nhược điểm:**

+ Thiếu Kế hoạch giáo viên chủ nhiệm như hồ sơ của GV Vũ Văn Chính Khoa VHDL.

+ Nội dung thực hiện trong kế hoạch không phù hợp, không tổng hợp số tín chỉ đăng kí trong học kì như hồ sơ của GV Lò Thị Việt Hà Khoa Luật - Nội vụ.

**2. Về giờ giảng:**

- **Ưu điểm:**

+ Các giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát đều có sự đầu tư, chuẩn bị tương đối tốt, chu đáo cho giờ dạy như về giáo án, đồ dùng và phương tiện dạy học.

+ Phần lớn các giảng viên đều có phong thái đĩnh đạc, tự tin, làm chủ kiến thức và đã sử dụng tương đối hiệu quả phương tiện dạy học hiện đại trong giờ dạy. Quá trình dạy đã phát huy được tính tích cực, chủ động lĩnh hội kiến thức của học sinh sinh viên.

+ Hầu hết các giờ giảng đều thực hiện đầy đủ các bước lên lớp và đạt được mục tiêu đề ra.

**- Nhược điểm:**

+ Trình bày bảng chưa khoa học, phân chia thời gian cho các hoạt động trong một tiết học chưa hợp lý như giờ dạy của GV Mai Thị Hà Khoa GDMN - GDPT, GV Nguyễn Thị Bích Thủy Khoa KTCN, GV Lương Đăng Hiếu Khoa Nghệ thuật,...

+ Hoạt động nhóm đối với một số giờ giảng chưa mang lại hiệu quả cao, thời gian thảo luận ngắn, nội dung không phù hợp như giờ giảng của GV Lò Thị Việt Hà Khoa Luật - Nội vụ, GV Nguyễn Thị Huyền Khoa GDMN - GDPT,...

+ Chưa tách bạch hướng dẫn ban đầu với hướng dẫn thường xuyên trong tiến trình thực hiện bài giảng thực hành như giờ giảng của GV Lò Thị Hải Khoa Nghệ thuật,...

+ Thời gian, cách thức tổ chức trò chơi chưa hợp lý nên chưa mang lại hiệu quả như mong muốn như giờ dạy của GV Lò Thị Thu Hoa Khoa Luật - Nội vụ,...

+ Bao quát lớp chưa tốt, việc phát vấn HSSV còn tập trung một số em như giờ dạy của GV Đặng Phương Hà Phòng TCHC,...

+ Một số ít giờ giảng nội dung hướng dẫn tự học còn sơ sài; cách đặt câu hỏi chưa xúc tích, dễ hiểu như giờ dạy của GV Nguyễn Thị Huyền Khoa GDMN - GDPT, GV Chu Diệu Huyền Trung tâm TSVL,...

+ Vị trí tập luyện của các nhóm thực hành chưa hợp lý; hoạt động hướng dẫn kết thúc chưa hiệu quả như giờ giảng của GV Nguyễn Thạc Nhân Khoa Cơ bản,...

+ Chưa chốt lại vấn đề sau khi giải quyết các bài tập, các câu hỏi như giờ giảng của GV Nguyễn Thị Hồng Hạnh Khoa GDMN - GDPT,...

+ Chưa nhấn mạnh nội dung trọng tâm của bài, thiếu ví dụ minh họa, thiếu tính liên hệ thực tế gắn với địa phương như giờ dạy của GV Nông Thị Thanh Khoa Nông Lâm, GV Vũ Văn Chính Khoa VHDL,...

+ Khai thác chưa hiệu quả phương tiện dạy học hiện đại, một số slide trình chiếu không khớp với bài giảng như giờ dạy của GV Nông Thị Thanh Khoa Nông Lâm; Chất lượng slide không đảm bảo về cỡ chữ, font nền như giờ dạy của GV Lò Thị Việt Hà Khoa Luật - Nội vụ,...

+ Xử lý tình huống sự phạm không linh hoạt (phát hiện ra lỗi trong slide giảng dạy nhưng giảng viên không đính chính, sửa lỗi sai) như giờ giảng của GV Lường Hồng Lâm Khoa Luật - Nội vụ.

### 3. Kết quả cụ thể về xếp loại Hồ sơ chuyên môn, giờ dạy, xếp loại chung:

Kết quả cụ thể về xếp loại Hồ sơ chuyên môn, giờ dạy và xếp loại chung của giảng viên được thể hiện trong Bảng tổng hợp dưới đây:

TT	Họ và tên	Đơn vị	Giờ dạy		HSCM		TBC Mức chất lượng (%)	Xếp loại chung	Ghi chú
			Điểm TB	Mức chất lượng (%)	Điểm TB/ Điểm đánh giá	Mức chất lượng (%)			
1	Mai Thị Hà	K.MN-PT	76,3	76,3	16,25/20	81,3	78,8	Khá	
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	K.MN-PT	74	74	11,5/15	76,7	75,4	Khá	
3	Lò Thị Thu Hoa	K.LNV	74,6	74,6	16/20	80	77,3	Khá	
4	Đặng Phương Hà	P.TCHC	75,3	75,3	15,8/20	79	77,2	Khá	
5	Lường Hồng Lâm	K. LNV	76,3	76,3	18,8/25	75,2	75,8	Khá	
6	Nguyễn Thị Huyền	K.MN-PT	72,2	72,2	15,5/20	77,5	74,9	Khá	
7	Chu Diệu Huyền	T.TSVL	76	76	15,8/20	79	77,5	Khá	
8	Nguyễn Thạc Nhân	K.CB	75,3	75,3	14/20	70	72,7	Khá	
9	Nông Thị Thanh	K. NL	69,9	69,9	21,7/25	86,8	78,4	Khá	
10	Nguyễn Thị Bích Thủy	K.KTCN	78,2	78,2	20,4/25	81,6	79,9	Khá	
11	Lường Đăng Hiếu	K. NT	75,2	75,2	15,3/20	76,5	75,9	Khá	
12	Vũ Văn Chính	K. VHDL	73	73	17,2/25	68,8	70,9	Khá	
13	Lò Thị Hải	K. NT	77	77	20,4/25	81,6	79,3	Khá	
14	Lò Thị Việt Hà	K. LNV	78	78	20,4/25	81,6	79,8	Khá	

#### **Tổng hợp:**

- Giờ dạy: Khá: 13/14 (92,9%); Trung bình: 01/14 (7,1%);

- Hồ sơ: Tốt: 01/14 (7,1%); Khá: 12/14 (78,7%), Trung bình: 02/14 (14,2%)

- **Xếp loại chung: Khá 14/14 (100%)**

- Qua kết quả xếp loại giờ dạy cũng như xếp loại Hồ sơ chuyên môn (HSCM) của các giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát chuyên môn nhà giáo đợt 1 năm học 2024 - 2025 cho thấy mức chất lượng không có nhiều thay

đổi so với đợt 2 năm học 2023 - 2024. Xếp loại giờ dạy có 01 giờ dạy xếp loại trung bình, có 02 HSCM xếp loại trung bình, xếp loại chung có 14/14 giảng viên xếp loại khá.

#### **4. Công tác phối hợp của các đơn vị trong quá trình kiểm tra, giám sát**

- Nhiều giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát và các đơn vị có giảng viên được kiểm tra, giám sát đều có sự chuẩn bị và đầu tư tương đối tốt về HSCM, về giờ dạy.

- Đối với các khoa: Quá trình kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn của nhà giáo, Tổ Kiểm tra, giám sát đã nhận được sự phối kết hợp chặt chẽ của các đơn vị có giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát. Giảng viên tại các khoa cũng như Trưởng Bộ môn, lãnh đạo các đơn vị đều đã chủ động, tích cực trong việc tham gia dự giờ các giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát.

- Các cộng tác viên kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn nhà giáo luôn chủ động và phối hợp tốt, chặt chẽ với Tổ Kiểm tra, giám sát, có những nhận xét, đánh giá khách quan, công tâm và bám sát theo giáo án, tiến trình thực hiện giờ dạy của các giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát.

### **III. Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học.**

#### **1. Về Hồ sơ chuyên môn**

- Qua thực tế kiểm tra, giám sát cho thấy việc hoàn thiện Hồ sơ chuyên môn đối với nhiều giảng viên chưa thực sự đảm bảo, như về Kế hoạch cá nhân, Sổ tay giảng viên, Hồ sơ chủ nhiệm, đặc biệt là Kế hoạch bài học. Giảng viên thực hiện không đúng số tiết lý thuyết, thực hành, kiểm tra theo Thông tư, theo quy định của Nhà trường, dẫn đến việc sai lệch trong thực hiện số tiết lý thuyết, thực hành, kiểm tra trong Sổ tay giảng viên.

- Bộ môn tổ chức kiểm tra HSCM đối với giảng viên trong bộ môn, ít nhất mỗi kỳ một lần và lưu trữ hồ sơ kiểm tra tại khoa (Biên bản kiểm tra). Biên bản phải chỉ rõ những mặt đã làm được, chưa làm được và hướng khắc phục với từng HSCM, đặc biệt quan tâm tới các hạn chế, tồn tại như đã nêu trên về Kế hoạch bài học. Trưởng Bộ môn phải có trách nhiệm kiểm tra và yêu cầu giảng viên điều chỉnh nếu các nội dung trong Kế hoạch bài học không đảm bảo theo quy định.

- Hàng tháng Bộ môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn, nên trọng tâm vào nội dung xây dựng Kế hoạch bài học, đặc biệt chú trọng đến việc thực hiện đúng phân phối chương trình theo quy định.

- Khoa tổ chức kiểm tra, đánh giá hồ sơ của giảng viên tại các bộ môn và có minh chứng đầy đủ cho quá trình thực hiện (kế hoạch và biên bản).

#### **2. Về Giờ dạy**

- Qua thực tế dự giờ cho thấy một số giờ dạy giảng viên chưa nhấn mạnh nội dung trọng tâm của bài, thiếu ví dụ minh họa, thiếu tính liên hệ thực tế gắn với địa phương, do đó giờ học không đạt được kết quả như mong đợi.

- Bộ môn thực hiện dự giờ kiểm chứng đối với các giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát trong kỳ II thông qua các tiết dự giờ đổi mới, cải tiến PPGD; tiết thao giảng; thi giảng viên giỏi hoặc tiết dự giờ kiểm chứng, trong đó đặc biệt chú trọng vào việc dạy đúng trọng tâm bài học, bài học phải có các ví dụ minh họa thực tế nhằm ngày càng nâng cao chất lượng giờ dạy. Có biên bản rút kinh nghiệm giờ dạy, phiếu đánh giá giờ dạy, trong biên bản phải chỉ rõ mức độ khắc phục được đối với tồn tại nêu trên.

- Khoa cần tăng cường, sát sao hơn nữa đến việc tổ chức thi giảng viên dạy giỏi, tiết giảng mẫu, tiết dự giờ đổi mới, cải tiến PPGD... của các bộ môn, trong đó đặc biệt chú trọng vào việc khắc phục hạn chế nêu trên.

**IV. Kiểm chứng việc thực hiện điều chỉnh các hoạt động dạy và học theo đề xuất (nếu cần thiết).**

#### **1. Về Hồ sơ chuyên môn.**

- Các đơn vị có giảng viên là đối tượng kiểm tra nhà giáo đợt 2 năm học 2023-2024 đã thực hiện kiểm chứng HSCM và có hồ sơ chuyển về bộ phận Kiểm tra, giám sát (phòng KTCL) đúng thời gian. Kết quả kiểm chứng cho thấy phần lớn HSCM của các giảng viên đều đã khắc phục được hạn chế như đã nêu trong Thông báo số 228/TB-CĐSL ngày 26/6/2024.

- Khoa, Bộ môn chuyển hồ sơ kiểm chứng việc khắc phục các tồn tại về HSCM (Kế hoạch, biên bản) của các giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát của học kỳ I năm học 2024- 2025 về bộ phận Kiểm tra, giám sát (P.KTCL) trước 30/5/2025.

- P.KTCL sẽ thực hiện kiểm chứng ngẫu nhiên 1/3 HSCM của các giảng viên là đối tượng kiểm tra, giám sát trong học kỳ I năm học 2024-2025, thực hiện kiểm chứng vào học kỳ II năm học 2024 – 2025.

#### **2. Về giờ dạy**

- Các đơn vị có giảng viên là đối tượng kiểm tra nhà giáo đợt 2 năm học 2023-2024 đã thực hiện dự giờ kiểm chứng và có hồ sơ chuyển về bộ phận Kiểm tra, giám sát của phòng KTCL đúng thời hạn. Kết quả kiểm chứng cho thấy hầu hết các giờ dạy đều đã khắc phục được hạn chế như đã nêu trong Thông báo số 228/TB-CĐSL ngày 26/6/2024.

- Bộ môn chuyển Hồ sơ kiểm chứng các tiết dạy của các giảng viên là đối tượng kiểm tra trong học kỳ I năm học 2024-2025 về bộ phận kiểm tra, giám sát (P.KTCL) trước 30/5/2025 (Hồ sơ gồm có: biên bản rút kinh nghiệm giờ dạy,



phiếu đánh giá giờ dạy). Thực hiện kiểm chứng thông qua các tiết dạy trong học kỳ II năm học 2024-2025.

**V. Kiến nghị:**

- Các khoa thông báo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn của nhà giáo đợt 1 năm học 2024 – 2025 tới toàn thể CB, GV trong đơn vị.
- Đề nghị các giảng viên cần điều chỉnh, khắc phục các hạn chế như đã nêu để thực sự đem lại hiệu quả và chất lượng đối với một tiết dạy trên lớp.
- Giảng viên cần cập nhật CTĐT, cập nhật và nghiên cứu Quy chế chuyên môn để thực hiện đúng và đủ các hồ sơ theo quy định.
- Đề nghị trưởng các khoa, bộ môn phổ biến Quy chế chuyên môn, các văn bản đào tạo mới, các quy định, quy chế mới của Nhà trường và yêu cầu GV nghiêm túc tìm hiểu, áp dụng đúng vào thực tế giảng dạy. Bên cạnh đó, các đơn vị cần thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nề nếp dạy học, kế hoạch chuyên môn của các giảng viên trong từng tuần, từng tháng để có thể cung cấp kịp thời những thông tin về thực hiện Quy chế chuyên môn, các quy chế của Nhà trường khi cần thiết.

Trên đây là Thông báo kết luận kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn của nhà giáo đợt 1 năm học 2024 - 2025, đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai tới toàn thể cán bộ, giảng viên./.

**Nơi nhận:**

- Khoa, phòng, trung tâm;
- Lưu: VT, P.KTCL.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Đức Long**